

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 01-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Ó và bà Lê Thị Bồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn — Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo: Nông Văn H, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1994 tại xã Thái H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: bản B, xã Thái H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12 Dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn T (đã chết) và bà Triệu Thị M, sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Phùng Thị L, sinh năm 2000 và 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2020 đến ngày xét xử; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 24/3/2020, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy, Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã Quang H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La bắt quả tang đối với Nông Văn H về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy cùng vật chứng vụ án.

Quá trình điều tra Nông Văn H khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 24/3/2020 Nông Văn H đã dùng điện thoại của mình và gọi cho một người đàn ông (H không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu) có số thuê bao 0963 376 629 để hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng. Người đàn ông nhất trí và hẹn gặp trao đổi ma túy ở sau Ủy ban nhân dân xã Quang H, huyện Phù Yên. Sau khi cầm 01 bao thuốc lá bên trong đựng gói ma túy của người đàn ông đưa cho, H cất vào túi quần sau đang mặc và đi bộ ra đường được khoảng 40m thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 14/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nông Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (24/3/2020).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,11 gam heroine, mẫu hoàn lại sau giám định và vỏ niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì thư của phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Sơn La phát hành, dán kín, niêm phong, mặt trước ghi: “*vật chứng vụ: Nông Văn H cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/3/2020 tại xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; niêm phong hồi 11h ngày 28/3/2020*”

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động ITEL, màu đen, bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0382.999.693 (máy cũ, đã qua sử dụng) của Nông Văn H, do sử dụng vào việc phạm tội.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo (do bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí theo quy định).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 24/3/2020, bị cáo Nông Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

[3] Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 45 phút, ngày 24/3/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Quang H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

[4] Vật chứng thu giữ trong vụ án: 0,16 gam loại chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Nông Văn H.

[5] Tại kết luận giám định số: 536 ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu giám định ký hiệu H là ma túy; Loại heroine; Khối lượng mẫu gửi giám định H = 0,16 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam; Loại heroine.

[6] Lời khai nhận tội của bị cáo Nông Văn H;

[7] Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận Nông Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nông Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại heroine, khối lượng là 0,16 gam. Do đó hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định mức hình phạt từ một năm đến năm năm tù, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo gây ra để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[9] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo.

[10] Về hình phạt bổ sung – phạt tiền: Xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo là khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị nên không áp dụng đối với bị cáo.

[11] Về nguồn gốc ma túy: bị cáo Nông Văn H khai là được mua của một người đàn ông, không biết tên và địa chỉ của người này ở đâu. Quá trình điều tra xác minh, không có người nào có đặc điểm nhận dạng như lời khai của bị cáo mô tả. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ chứng minh để điều tra làm rõ, cần chấp nhận.

[12] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 phong bì thư, do Công an tỉnh Sơn La phát hành, dán kín, niêm phong, mặt trước ghi: “ Công an tỉnh Sơn La, Phòng KTHS phong bì niêm phong vật chứng vụ: Nông Văn H, cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/3/2020 tại xã Quang H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; niêm phong hồi 11h ngày 28/3/2020 tại phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La; 01 phong bì thư do Bưu chính Việt Nam phát hành được dán kín niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng lưu kho vụ Nông Văn H, cất giấu trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/3/2020; gồm 01 phong bì niêm phong khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng gói chất nghi ma túy; 01 vỏ phong bì thư do Bưu chính Việt Nam phát hành, được dán kín, niêm phong, đã bóc mở. Cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Itel, màu đen, bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0382.999.693 (máy cũ, đã qua sử dụng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản riêng của bị cáo, là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[13] Về biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục tạm giam bị cáo bảo đảm công tác thi hành án hình sự.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo của xã Thái H (Theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số: 29/GCN-HN.HCN ngày 09/4/2020 của UBND xã Thái H), bị cáo có đơn xin được xem xét miễn án phí theo quy định của pháp luật, cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 24/3/2020).

2. Hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư của phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Sơn La phát hành, dán kín, niêm phong, mặt trước ghi: “ *vật chứng vụ: Nông Văn H cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/3/2020 tại xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; niêm phong hồi 11h ngày 28/3/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuốc mẫu giám định, ký hiệu H, có khối lượng 0,11 gam*”. Mặt sau được niêm phong, có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai; 01 phong bì thư do Bưu chính Việt Nam phát hành được dán kín niêm phong mặt trước ghi: *Vật chứng lưu kho vụ Nông Văn H, cất giấu trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/3/2020; gồm 01 phong bì niêm phong khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng gói chất nghi ma túy*”. Mặt sau có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên; 01 vỏ phong bì thư do Bưu chính Việt Nam phát hành, được dán kín, niêm phong. Mặt sau có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Itel, màu đen, bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0382.999.693 (máy cũ, đã qua sử dụng) của Nông Văn H.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Văn H.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01/7/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Phù Yên;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện PY;
- Cơ quan Thi hành án HS;
- Trại TGCA tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- UBND xã Thái H;
- Chi cục THADS huyện PY(án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Xuân Thủy

